

Số : 64 /QĐ-THCSTP

Bắc Gia Nghĩa, ngày 22 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai dự toán thu chi NSNN năm 2025
của trường THCS Trần Phú**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/ TT - BTC ngày 28/08/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT - BTC ngày 15/06/2017.

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ – HDND ngày 16 tháng 7 năm 2025 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Căn cứ quyết định số 159/QĐ – UBND, ngày 06 tháng 8 năm 2025 của UBND phường Bắc Gia Nghĩa về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2025 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2025 (theo các biểu đính kèm).

Điều 2:

Hình thức công khai: Dán niêm yết công khai tại bảng tin và đăng lên trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Thời gian niêm yết công khai là 15 ngày: Từ ngày 08/08/2025 đến ngày 19/08/2025.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ban giám hiệu trường THCS Trần Phú, bộ phận kế toán cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đăng Website nhà trường;
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Đường

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ**
Chương: 622



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ - THCS TP ngày 22/08/2025 của trường THCS Trần Phú)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Học phí	
II	Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp	133.735
1	Thu học phí, NSNN cấp bù kinh phí	133.735
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	

	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.978.049
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.093.718
a	Lương, phụ cấp lương trong đó	7.606.903
	Kinh phí lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương, nâng lương định kỳ	7.606.903
b	Chi thực hiện giảng dạy và học tập	486.815
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	750.596
a	Hỗ trợ tiền tết Nguyên Đán theo NQ 23/2023/NQ- HĐND	17.500
b	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí chính sách theo Nghị định 81/2021/NĐ - CP	6.750
c	Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ - CP (Hợp đồng thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ)	344.713
d	Hỗ trợ học sinh theo Nghị định 57/2017/NĐ - CP	22.464
e	Kinh phí bồi thường tai nạn lao động đối với bà Nguyễn Thị Nga	359.169
4	Chi từ nguồn thu học phí, NSNN cấp bù kinh phí	133.735

Handwritten signature